

TIẾN LINH

TANG CHỦ NIỆM HƯƠNG

Chủ lễ xướng: Tín chủ tợu vị nguyên hương.

(tang chủ quỳ gối, dâng nhang ngang trán, vái tên họ hương linh. Nếu người mất nhỏ hơn người cúng thì miễn quỳ, lạy.)

Chủ lễ xướng: Thượng hương. Lễ hương linh tam bái. Bình thân giai quỳ.

TÁN

(chủ lễ có thể xướng hoặc không)

Hữu sanh hữu tử hữu luân hồi,

Vô sanh vô tử vô khứ lai,

Sanh tử khứ lai đô thị mộng ,

Tốc phao trần thế thượng liên đài.

Ngưỡng vọng Di Đà Phật ân phóng quang tiếp độ.

Đại chúng đồng niệm :

Nam mô tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật

(3 lần, C) .

THỈNH HƯƠNG LINH

Chủ lễ xướng: Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh, Nam mô nhất tâm phụng thỉnh, Nam mô U Minh Giáo Chủ Cứu Khổ Bồn Tôn Cứu Bạt Minh Đồ Địa Tạng Vương Bồ Tát tiếp triệu phục vì hương linh thọ tam quy y giới/ *ưu bà tắc giới/ ưu bà di giới/ Bồ tát giới...* pháp danh...thế danh....ngươn sanh... hưởng thọ/ *hưởng dương*.....tuế, vãng u....niên, Kim nhật sơ thất (*đệ nhị thất, đệ tam thất... chung thất*), / *tiểu tường/ đại tường/ hỷ kỵ...*chi trai tuần. (C).

Nguyện hương linh lai đáo đàn tiền, thỉnh Pháp, văn Kinh, thọ tài, hưởng thực, tốc thoát u đồ, siêu sanh Tịnh Độ, ngưỡng nguyện bát vi bồn thệ, lân mẫn phạm tình, quang giáng đàn tràng chứng minh công đức. (C)

Đại chúng đồng niệm :

Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát ma ha tát

(3l, C).

Chủ lễ xướng: Tang chủ lễ hương linh tam bái

(CCC)

Đại chúng đồng tụng:

TÁN DƯƠNG CHI

**Dương chi tịnh thủy biến sái tam thiên,
Tánh không bát đức lợi nhơn thiên,
Pháp giới quảng tăng diên,
Diệt tội tiêu khiên, hoả diệm hoá hồng liên.
Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát.
(3 lần)**

- **CHÚ ĐẠI BI:** (có thể không tụng)

- **BÁT NHÃ:**

Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ tát. (3l, C)

Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh

**Quán tự tại Bồ tát hành thâm Bát Nhã Ba la
mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
nhất thiết khổ ách.**

**Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất
dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ,
tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.**

**Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng,
bất sinh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất
giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tưởng,**

hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ Đề tát đỏa y Bát nhã ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế, chư Phật y Bát Nhã ba la mật đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam Bồ Đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát nhã ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế Bồ đề tát bà ha.

(C, tụng tiếp)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHỜ NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ.

Đa tha dà đa dạ. Đa diệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ.

A di rị đa, tất đam bà tỳ.

A di rị đa, tỳ ca lan đế.

A di rị đa, tỳ ca lan đa.

Dà di nị dà dà na.

Chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần, C, dùng mõ)

Chủ lễ xướng: Tang chủ trà châm sơ tuần. Lễ nhị
bái. (CC, rót trà cúng, lần 1)

QUY Y CHO HƯƠNG LINH

(có thể không tụng)

Hương linh Quy y Phật.

Hương linh quy y Pháp.

Hương linh Quy y Tăng,

Hương linh Quy y Phật bất độ địa ngục.

Hương linh Quy y Pháp bất độ ngạ quỷ.

Hương linh Quy y Tăng bất độ bàng sanh.

Hương linh Quy y Phật cánh.
Hương linh quy y Pháp cánh.
Hương linh quy y Tăng cánh.
Hương linh vãng tích sở tạo chư ác nghiệp.
Giai do vô thủy tham sân si.
Tùng thân ngũ ý chi sở sanh.
Nhất thiết Hương linh giai sám hối.
Nam mô Cầu Sám Hối Bồ tát ma ha tát.

(3l, C)

CÚNG DƯỜNG HƯƠNG LINH

(Đồng Tụng)

Nam Mô Đa Bảo Như Lai
Nam Mô Bảo Thắng Như Lai
Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai
Nam Mô Quảng Bát Thân Như Lai
Nam Mô Ly Bồ Úy Như Lai
Nam Mô Cam Lồ Vương Như Lai
Nam Mô A Di Đà Như Lai. (3 lần, C)

THẦN CHÚ GIA TRÌ (có thể không tụng)

Thần chú gia trì tịnh pháp thực.

Phổ thí hà sa chúng hương linh.

Nguyện giai bảo mãn xả xan tham.

Tốc thoát u mê sanh Tịnh Độ.

Quy y Tam Bảo chứng Bồ Đề.

Tốc đắc chứng thành vô thượng đạo.

Công đức vô biên tận vị lai.

Nhất thiết hương linh đồng pháp thực.

- Thần chú gia trì pháp thí thực.

Phổ thí hà sa chúng hương linh.

Nguyện giai bảo mãn xả xan tham.

Tốc thoát u mê sanh Tịnh Độ.

Quy y Tam Bảo chứng Bồ Đề.

Tốc đắc chứng thành vô thượng đạo.

Công đức vô biên tận vị lai.

Nhất thiết hương linh đồng pháp thực.

- Thần chú gia trì cam lồ thủy.

Phổ thí hà sa chúng hương linh.

Nguyện gia bảo mãi xã san tham.

Tốc thoát u mê sanh Tịnh Độ.

Quy y Tam Bảo chứng Bồ Đề.

Tốc đắc chứng thành vô thượng đạo.

Công đức vô biên tận vị lai.

Nhất thiết hương linh đồng pháp thực.

(C)

Chủ lễ xướng: Tang chủ trà châm nhị tuần. Lễ nhị bái. (CC, rót trà cúng, lần 2)

Đồng tụng:

Ngã kim phụng hiến cam lồ vị,

Lượng đẳng tu di vô quá thượng.

Sắc hương mỹ vị biến linh diên,

Duy nguyện hương linh giai bảo mãi.

Nam mô Mỹ Hương Trai Bồ Tát (3 l, C)

Chủ lễ xướng: Tang chủ trà châm tam tuần. Lễ nhị bái. (CC, rót trà cúng, lần 3)

(tang chủ xới cơm, gấp thức ăn vào chén, dâng ngang trán, quỳ xuống.)

Đồng Tụng:

- Nam Mô tát phạ đất tha, nga đa phạ lồ chỉ
đế. Án, tam bát ra, tam bát ra hồng.

(3 l,C).

- Nam mô tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất
diệt tha. Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô
rô, ta bà ha.

(3 l,C).

- Án, nga nga nằng tam bà, phạ phiệt nhựt ra
hồng.

(3 l,C).

Chủ lễ xướng: Tang chủ tấn phạn, lễ nhị bái
(để chén cơm lên bàn thờ)

- Tang chủ tấn bình/ quả...(bánh, trái cây..)

- Tang chủ tấn trà, lễ nhị bái

Đồng Tụng: **Nam Mô Cam Lô Vương Bồ Tát**

(3 lần, C)



TÁN PHẬT- NIỆM PHẬT DI ĐÀ

**A Di Đà Phật thân kim sắc,
 Tướng hảo quang minh vô đẳng luân,
 Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di,
 Hám mục trùng thanh tứ đại hải,
 Quang trung hóa Phật vô số ức,
 Hóa Bồ tát chúng diệc vô biên,
 Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh,
 Cứu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.**

**Nam mô Tây phương Cực lạc thế giới, đại từ
 đại bi, A Di Đà Phật.**

Nam mô A Di Đà Phật. *(càng nhiều càng tốt)*

Nam mô Đại bi Quán thế âm Bồ tát.

(3 lần, C)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát. *(3 lần, C)*

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ tát. *(3 lần, C)*

Nam mô Thanh tịnh Đại Hải chúng Bồ tát.

(4 lần, C C)

TỤNG SÁM (có thể không tụng)

HỒI HƯỚNG 1:

Cúng linh công đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
 Tốc vãng Vô lượng Quang Phật sát.
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,
 Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.
 Nguyện sanh Tây phương tịnh độ trung,
 Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn hữu.
 Nguyện dĩ thử công đức
 Phổ cập ư nhứt thiết
 Ngã đẳng dữ chúng sanh
 Giai cộng thành Phật đạo.

(C, dùng mõ)



PHỤC NGUYỆN CÚNG LINH

(bài nào cũng được)

Tư thời, Việt Nam quốc, Hồ Chí Minh thành phố, **Nhà Bè/ ... Huyện, Phú Xuân/ ... xã.** Cung tỵ: **Pháp Võ** tỵ/ *tư gia*...phụng Phật tu hương phúng kinh cầu siêu độ sự.

Kim hương-linh, thọ Ưu-bà tắc (*Ưu bà di*) giới, pháp danh:..., thể danh:..., ngươn sanh:.. Hưởng thọ/ *duong*:. vãng ư... niên... ngoạt... nhật. Nguyên hương linh, trọng thừa Tam Bảo lực, cập Bồ tát Thánh Tăng từ bi gia hộ, giác tánh thường minh, tâm quang phổ chiếu. Ngộ thể thái vô thường, liễu chơn linh bất diệt, tín căn an trụ, đạo-quả viên thành, Lạc quốc hoa khai, chứng vô sanh nhẫn.

Phổ nguyện: Tang gia quyền chủ... hiếu sự châu viên, chánh pháp phụng thừa, phước duyên sung mãn; thân tâm an-lạc, tứ đại bình hòa; trí đức viên

dung, nhứt thừa liễu ngộ. Âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tề thành Phật-đạo. (C)

Đại chúng đồng niệm: Nam mô A Di Đà Phật

Đồng Tụng:

KỆ SIÊU ĐỘ:

Tiêu diêu chơn thể giới

Khoái lạc bảo liên đài

Hiệp chưởng Thế Tôn tiền

Như Lai thân thọ ký.

Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ tát Ma ha tát.

(3 lần, C).

TAM TỰ QUY Y:

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sinh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (C, 1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh, thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải.

(C, 1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.

(CC, 1 lạy)

- Tang Chủ tự vị trà châm bảo mãn tuần, lễ tứ bái.

(4 tiếng chuông, tang chủ lạy 4 lạy, lui ra).

CÚNG VONG (BÀI NGHĨA)

Chủ lễ xướng: Xin mời tang quyền đến trước Linh đài, đốt hương mặc niệm.

Dâng hương lên án, cúi lễ vong linh 2 lạy. Tất cả đều quỳ, chí thành làm lễ.

TÁN

(chủ lễ có thể xướng hoặc không)

BÀI 1: Có sanh có tử có luân hồi,

Không sanh không tử không tới lui,

Sanh tử, tới lui là mộng huyễn,

Mau xa trần thế, đến sen đài.

Ngưỡng trông đức Phật Di Đà từ bi phóng
quang tiếp độ. (C)

BÀI 2: Về đây, triệu thỉnh hồn về,

Thân nương cõi Tịnh, hồn quy sen vàng,

Phật Di Đà tiếp dẫn sang,
 Nghe câu niệm Phật tìm đàng về ngay. (C)

Đại chúng đồng niệm :

Nam mô tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật

(3 lần, C).

THỈNH VONG

Nam Mô U Minh Giáo Chủ Bốn Tôn Địa Tạng
 Vương Bồ Tát, tay cầm tích trượng, phóng hào
 quang tiếp độ hương linh (Tên họ: ..., Pháp danh:
 ..., sinh ngày: ..., thọ....tuổi, mất ngày: ...), hôm
 nay là Lễ cúng thất thứ nhất/ *thất thứ 2..../ tiểu
 tường/đại tường...* , hương thơm ngào ngạt, cung
 thỉnh hương lên linh ngôi linh đài để nghe kinh kệ,
 được con cháu cúng dường, sớm dứt trừ nghiệp
 chướng và sanh về cảnh giới tịnh độ của đức Phật
 A Di Đà. (C)

Tụng:

- **KỆ THỈNH VONG** (có thể không tụng)

Xin nguyện hương linh:

Trượng phép màu tựa nương chư Phật,

Nhờ chơn ngôn bí mật tối linh,

Về đây thọ hưởng đơn thành,

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng dường.

Nam mô An Bảo Tọa Bồ tát ma ha tát

(3l, C. dứt mõ).

BÁT NHÃ:

Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ tát

(3l, C)

Ma ha Bát Nhã ...

**- VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN
NGÔN...**

Xúống: Châm trà ! Lễ hương linh hai lễ !

Tụng: Trai nghi đã sắp,

Nghi ngút hương bay,

Biển thực chơn ngôn,

Nhứt tâm hiến cúng.

Xúống: Châm trà ! Lễ hương linh hai lễ !

CÚNG CƠM (Đồng Tụng)

Nam Mô Đa Bảo Như Lai

Nam Mô Bảo Thắng Như Lai

Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai

Nam Mô Quảng Bát Thân Như Lai

Nam Mô Ly Bồ Úy Như Lai

Nam Mô Cam Lộ Vương Như Lai

Nam Mô A Di Đà Như Lai. (3 lần, C)

XƯỚNG: Châm trà ! Lễ hương linh hai lễ !

(Xới cơm, gấp thức ăn vào chén, dâng ngang trán, quỳ xuống.)

KỆ DÂNG CƠM

(Chủ lễ có thể xướng 1 trong các bài sau)

Bài 1: cúng cơm cha mẹ

Đây bát cơm đầy nặng ước mong ,

Mẹ (cha) ơi! Đây ngọc với đây lòng.

Đây tình còn đọng trong tha thiết,

Ân nghĩa sanh thành Chúng con chưa trả xong

Mỹ Hương Trai Bô Tát Ma Ha Tát.

(3 lần, C)

Bài 2: Cúng cho vợ, hoặc chồng

Chim loan phụng từ xưa hòa hợp,
Đàn sắt cầm bỗng đứt dây tơ.
Âm dương xa cách đôi bờ,
Bóng kia hình nọ, bây giờ tìm đâu ?
Lòng thành kính ai cầu Phật tổ,
Phóng hào quang cứu khổ chơn linh,
Về nơi An Dưỡng vô sinh,
Hưởng ngôi Bất thoái, vô minh sạch lầu.
Mỹ Hương Trai Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần, C)

Bài 3: Cúng chung

Hôm nay, dâng cúng cơm này
Sắc, hương, mỹ, vị biến đầy hư không
Thành tâm tha thiết ngưỡng mong
Hương linh nạp thọ, tắc lòng nhớ thương.
Nam mô Mỹ Hương Trai Bồ Tát Ma Ha Tát.
(3 lần, C)

TỤNG:

- Nam mô tát phạ đát tha nga đa, phạ lô chỉ
đế. Án, Tam bà ra tam bà ra hồng

(3 lần, C).

- Nam mô tổ rô bà da, đát tha yết đa da, đát
điệt tha. Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô
rô, ta bà ha (3 lần, C).

- Án, Nga nga năng, tam bà phạ phiệt nhựt ra
hồng. (3 lần, C. dứt mõ).

(để cơm lại trên bàn, đến dâng bánh, trái, nước)

**Tụng: Nam mô Cam Lô Vương Bồ Tát ma ha
tát.**

(3 l, C)

XUỐNG (có thể bỏ qua)

Thống niệm hương linh,

Sanh trong trần thế,

Dễ hay đâu tội phước mà lường.

Thác xuống cứu tuyền,

Thật khó biết đắm chìm để cứu.
 Tuân lời Phật dạy:
 Muốn cho siêu thoát,
 Phải nhờ phước lực mới nên.
 Vì vậy hôm nay,
 Nhứt tâm lễ cúng.
 Tưởng niệm Di Đà,
 Đọc câu sám tịnh.
 Tụng chú vãng sanh,
 Để hồi hướng đến Tây phương Phật quốc.
 Cung chúc hương linh:
 Nhờ diệu pháp thắng về nơi Tịnh độ,
 Đài sen chín bậc tiêu dao,
 Trượng phước duyên mau thoát chốn u đồ,
 Đức Phật chí tôn tiếp dẫn.



TÁN PHẬT- NIỆM PHẬT:

Quy mạng lễ A Di Đà Phật...

TỤNG SÁM: *(có thể bỏ qua)*

HÔI HƯƠNG:

Cúng linh công đức...

PHỤC NGUYỆN CÚNG LINH (nghĩa)

(chủ lễ xưng, có thể chọn bài khác)

Nam mô A Di Đà Phật,

Phục nguyện :

Thần về Tịnh độ, nghiệp dứt Ta Bà. Sen vàng chín phẩm nở hoa, Pháp thân hiện Đức Di Đà thọ ký.

Hôm nay nhân ngày cúng trai chủ kính thiết trai diên, thành tâm phụng Phật thỉnh Tăng, phúng tụng đại thừa kinh chú cầu siêu hương linh pháp danh hưởng thọ/ hưởng dương ... tuổi, mất ngày...và cứu huyền thất tổ, nội ngoại gia tiên, nương nhờ oai thần Tam bảo, về đây thọ hưởng hương hoa, nghe kinh nghe kệ, thoát khỏi u đồ, vãng sanh Cực Lạc.

Đồng cầu an hiện tiền trai chủ.....
phước huệ song tu, thân tâm an lạc, tinh tấn tu
hành, sớm thành Phật quả.

Phổ nguyện : âm siêu dương thối, pháp giới
chúng sanh, đồng thành Phật đạo. (C)

Nam mô A Di Đà Phật. (*Đại chúng đồng niệm*)

KÊ SIÊU ĐỘ

**Thong dong về cõi Tịnh,
Vui sướng ngự liên đài,
Hoa nở chấp hai tay,
Như lai liền thọ ký.**

Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ tát Ma ha tát.

(3 lần, C).

TAM TỰ QUY Y

Tự quy y Phật...

Xướng: Châm trà ! Hiếu chủ lễ tạ hương linh bốn
lễ.



XẢ TANG

(cần chuẩn bị : Kéo, lược, chung nước, cành hoa để sái tịnh.)

**Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết,
Giải liễu tiền khiên oan trái nghiệp,
Tẩy tâm tịnh lự phát kiền thiện,
Kim đôi Phật tiền cầu giải kiết.**

Nam Mô Giải Oan Kiết Bồ Tát Ma Ha Tát

(3 Lần, C)

Nam Mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật (3 lần, C).

TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. A bát ra để, hạ đa xá ta năng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha.

(3 lần, C, dùng khánh)

**Tiêu tai thần chú, chí diệu chí linh
Phước tín chủ thọ bảo khương ninh
Đại chúng đắc hòa bình.
La kế, kim tinh.**

Ất diệu hoa cát tường

**Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ
Tát Ma ha tát**

(3lần, C)

(Trong lúc đọc chú tiêu tai, chủ lễ cầm ly sái tịnh xong, lấy kéo nháp trên đồ tang trên người tang chủ. Xong, tang chủ cởi đồ tang ra đem về đốt.)

HỒI HƯƠNG: Xả tang công đức...

Chủ lễ xướng: Tang chủ lễ hương linh tam bái.

(tang chủ lạy 3 lạy lui ra. Hoàn mãn)



TIỀN CÚNG GIÁC LINH SƯ BÀ

Chủ lễ :

- Môn đồ pháp quyền giai quỳ, niệm hương.
- Trần gian một thuở ra đi

Cân bình nửa gánh, Tây quy nhẹ nhàng

Người về Phật quốc Niết-Bàn

Biển trần vượt khỏi muôn ngàn phong ba

Người đi dấu vết chưa nhòa

Bát, y truyền lại sương pha lạnh lùng

Ba sanh hẹn kiếp tao phùng

Ta-Bà, Cực-Lạc cùng chung một lòng.

- Thượng hương, đánh lễ tam bái.

TÁN HƯƠNG:

- Hương xông đánh bấu

Giới, Định, Tuệ hương,

Giải thoát tri kiến quý khôn lường

Ngào ngạt khắp muôn phương

Thanh tịnh tâm hương

Đệ tử nguyện cúng dường.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát.

- Kính bạch Giác linh Sư Bà!

Người đạo đức tình thương

Trắng thanh nước bích

Kiều môn cùng dòng họ Thích

Ni chúng đồng phái nhà thiền

Nghìn nhà một bát hóa duyên

Muôn dặm cô thân ứng cúng

Người theo thầy, từng chúng

Học đạo tu thân,

Suốt đời lạc đạo an bần,

Trọn kiếp nghiêm thân tấn đạo.

Ni lưu đào tạo,

Nữ giới dắt dìu,

Tinh nghiêm tám vạn giới điều,

Lãnh hội ba ngàn giáo pháp.

Kiều gia cao lạp,

Ni viện lão bà,

Thiền quán tam ma,

Đầu đà vạn hạnh.

Non thân mơ màng viên đảnh,

Ruộng phước phưởng phát phương bào,

Ni bộ lãnh đạo phẩm cao,

Tăng đoàn tham thừa vị trọng.

Phước dày nghiệp mỏng,

Hạc trưởng, qui tăng.

Than ôi!

Thuyền từ khổ hải

Sóng gió nhấp nhô

Xe pháp mê đồ

Nắng mưa xô đẩy

Tay đà bỏ gậy

Chân đã buông giày

Tử sanh vốn có hai ngày

Đi ở há không một dịp?

Chúng con tưởng rằng:

Tĩnh hồn hồ điệp,

Thiền sàng an giấc nghìn thu,

Tiêu mộng phù du,
Trượng thất im hơi muôn thuở,
Chín phẩm sen vàng vừa nở
Một cảnh liễu biếc đã tàn.

Giờ này:

Trang nghiêm thiết lập linh toà
Thành kính cung an long vị
Cúng dường pháp thủy
Phụng hiến tâm hương
Cúi mong tôn chúng đạo trường
Chí thành thượng hương bái thỉnh. (C)

Chủ lễ tiếp:

- Hương hoa thỉnh, hương hoa phụng thỉnh:
Nam mô nhất tâm phụng thỉnh:
Linh minh nhất tánh,
Thanh tịnh tam thân,
Xuất sanh nhập diệt bao lần,
Ứng hóa tùy duyên mấy độ.
Tư đương phụng thỉnh phụng vì:

Duy nguyện: Hương lòng vừa bén
 Linh giác đã hay
 Pháp tịch hôm nay
 Nguyện xin chứng giám
 - Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh.
 Nhất tâm phụng thỉnh:
 Ni đồ lão mẫu,
 Nữ giới tôn sư
 Đạo mẫu ngô lý chơn như
 Thân huyền nhận câu sanh diệt
 Tư đương phụng thỉnh phụng vì:
 Duy nguyện: Hương hoa la liệt
 Phan cái huy hoàng
 Thỉnh giảng đạo tràng
 Chứng minh công đức.
 - Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh.
 Nam mô nhất tâm phụng thỉnh:
 Thần du Tịnh vực,
 Nghiệp tạ trần lao,

Lâu đài tám vạn đi vào,
Thế giới ba ngàn ra khỏi.
Tư dương phụng thỉnh phụng vì:
Duy nguyện: Máy lần nhạc trỗi,
Ba lượt hương xông,
Lòng chúng ân cần,
Xin người mẫn cố
- Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh.

Chúng đồng tụng: Nam mô Đấng Bảo Tọa Bồ tát
(3 lần)

Chủ lễ:

- Sơ hiến trà - đánh lễ tam bái.
- Linh đài nghi ngút khói hương xông
Duy nguyện sư bà hãy giáng thân
Bảo tọa tuy cao nhưng chẳng ngại
Xin người an tọa xuống hương vân.
- KỆ TRÀ:

Hương vân đài an tọa

Chứng minh hiểu sự này

Hôm qua người cất bước

Nay linh giác về đây!

- *Chủ lễ*: Tái hiến trà - đánh lễ tam bái.

Chúng đồng tụng:

- Nam Mô tát phạ

- Sắc hương mỹ vị biến hư không

Duy nguyện giác linh ai nạp thọ.

Nam Mô Phổ Cúng Dường Bồ tát.

- *Chủ lễ*: Chung hiến trà - đánh lễ tam bái.

Chúng đồng tụng:

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT TÂM KINH

- **TỤNG BÀI SÁM**

- **HỒI HƯƠNG.**

- *Chủ lễ*:

Phục nguyện:

Nắng mưa chưa tiêu hồn cỏ,

Tàn tạ còn đượm hương hoa,

Do đó, đường về Tịnh-độ tuy xa,

Quang minh bằng phẳng
Ngõ đến Ta-Bà dù ngắn
Tăm tối gập ghềnh,
Tuy nhiên,
Từ thế chưa quên,
Tiếp tục công phu dang dỡ,
Bi nguyên còn nhớ,
Gia tăng đạo nghiệp hoàn thành,
Hầu độ tận chúng sanh
Ngỏ đồng thành Phật đạo.
Chúng đồng tụng: Nam Mô A Di Đà Phật.
Chủ lễ: - Lễ tạ tam bái.



TRỢ NIỆM VẮNG SANH

I. NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI BAN TRỢ NIỆM

1. Người tham gia ban trợ niệm phải là người Phật tử thuần thành, có tâm hết mình vì đạo, tin sâu Phật pháp.

2. Các thành viên tham gia ban Trợ niệm, phải có tinh thần đoàn kết và nghe theo lời chỉ dẫn của trưởng ban, cùng nhau làm việc.

3. Trước khi đi trợ niệm, ban Trợ niệm nên chuẩn bị những điều cần thiết: tượng Phật A-di-đà, máy niệm Phật, Bài khai thị cho bệnh nhân, Bài sám hối Oan gia trái chủ, Tờ thông báo của ban Trợ niệm (tờ lớn, chữ lớn), nước uống. Sau đây là bài mẫu, ban trợ niệm có thể tham khảo:



BÀI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH

(Bất luận người bệnh đã tắt thở hay chưa, đều phải khai thị. Xin gợi ý các lời khai thị như sau)

1. Bài thứ nhất

Nam mô A Di Đà Phật.

Kính thưa cư sĩ...

Ông/bà nên buông xả vạn duyên, nhất tâm cầu sanh Tịnh độ nơi Tây phương Cực Lạc. Con cháu tự có phước phần riêng của họ. Thế gian này rất khổ, không nên lưu luyến. Thế giới Cực Lạc của Phật A-di-đà có bảy hàng cây báu, tám loại nước công đức, đất trải bằng vàng, vô cùng trang nghiêm đẹp đẽ không thể diễn tả hết được. Ông/bà nên lập tức phát nguyện đến thế giới Cực Lạc, một lòng cầu Phật từ bi đến tiếp dẫn ông/bà vãng sanh Tây phương. Chỉ khi gặp Phật A-di-đà hoặc thấy ánh hào quang màu vàng (kim sắc) ôn hòa của Tây phương Tam Thánh, ông/bà mới theo các Ngài đi. Ngoài ra, khi thấy bất cứ cảnh tượng nào khác,

tuyệt đối không thềm để ý đến. Như vậy, ông/bà nhất định được vãng sanh về Tây phương. Bây giờ chúng tôi niệm Phật, xin ông/bà hãy cùng niệm Phật với chúng tôi”.

2. Bài thứ hai

Nam mô A-di-đà Phật.

Phật tử..., pháp danh...

Sanh lão bệnh tử là con đường mọi người phải đi qua, không ai có thể tránh được. Đã có sanh ắt phải có tử.

Phật đã nói thế gian này là khổ, là vô thường. Lúc này, Phật tử hãy buông xả mọi việc, tâm không nên gợn lên những than hận hay cố chấp. hãy thành tâm niệm Phật với lòng tin và sự khẩn cầu sanh về Tây phương Cực Lạc quốc. Hãy niệm Phật với chánh niệm để tiêu tan nghiệp chướng, cho thân tâm được tự tại.

Hãy khẩn cầu với lòng thành kính. Nhất tâm niệm Phật, khẩu cầu đức Đại từ đại bi A-di-đà Phật đến tiếp độ, phóng quang soi sáng và dùng Phật lực để giúp người niệm A-di-đà Phật với chánh niệm.

Hãy khẩn vầu Phật A-di-đà đến tiếp độ, niệm niệm A-di-đà Phật, niệm niệm cầu sanh về Tây phương Cực Lạc quốc.

Nam mô A-di-đà Phật.



BÀI KHAI THỊ CHO OAN GIA TRÁI CHỦ

Nam mô A-di-đà Phật.

Kính thưa tất cả quý vị oan gia trái chủ của Phật tử..., pháp danh...

Từ nhiều đời nhiều kiếp Ông/bà... và quý vị đã có duyên với nhau. Phật nói kết thân tâm pháp duyên là thù thắng nhất. Cho nên, quý vị nên kết thân tâm pháp duyên với ông/bà..., đừng nên gây chướng ngại cho ông/bà..., mà hãy cùng niệm Phật với chánh niệm để cầu sanh về Tây phương Cực Lạc quốc.

Nếu từ trước đến nay, ông/ bà...đã gây thù kết oán với quý vị như giết quý vị, ăn thịt quý vị, làm hại quý vị, gây đau khổ cho quý vị thì chúng tôi cùng tất cả gia quyến của...xin thành tâm sám hối quý vị.

Giờ đây xin khẩn cầu quý vị và các thân hữu hãy nhất tâm niệm Phật để giúp đỡ ông/bà... được vãng sanh Tây phương Cực Lạc quốc, hoàn thành

Phật sự. Vô lượng công đức sẽ hồi hướng cho quý vị thoát mọi khổ ải và được an lạc.

Câu xin quý vị hãy vì nhân duyên thù thắng này mà phát tâm Bồ-đề, với lòng tin tưởng sâu sắc mà niệm Phật cầu sanh Tây phương Cực Lạc quốc, toại nguyện vô lượng Phật độ.

Nam mô A-di-đà Phật.



NỘI DUNG TỜ THÔNG BÁO

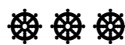
Xin nhớ kỹ:

Khi lâm chung trong vòng 8 giờ sau, nếu bị va chạm mạnh, hoặc người thân khó than kêu réo, người ra đi sẽ dễ bị đọa lạc. Xin một lòng niệm NAM MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT, cầu nguyện cho người được vãng sanh về thế giới Tây phương Cực Lạc.

Tuyệt đối XIN ĐỪNG KÊU KHÓC ỒN ÀO, VA CHẠM MẠNH khi người bệnh lâm chung.

Hiếu thảo, thương kính người ra đi, con cháu và người thân phải quyết tâm hộ niệm bằng cách túc trực bên cạnh để NIỆM PHẬT SUỐT NGÀY ĐÊM trước giờ ra đi, lúc lâm chung và tiếp tục 8 hoặc 12 giờ sau.

Chân thành đội ơn sâu nặng!



II. NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý TRƯỚC KHI TRỢ NIỆM

1. Khi đến nhà gia chủ, người trưởng ban phải gặp chủ nhà sinh hoạt trước, cho gia đình biết qui tắc trợ niệm. Nếu trong gia đình có người đồng ý, có người không đồng ý, thì trưởng ban phải khéo léo khuyên giải. Giúp tháo gỡ những vướng mắc bất hòa giữa anh em, cha mẹ, người thân... để hiệp tâm trợ niệm cho người bệnh ra đi một cách êm đẹp.

2. Người trưởng ban phải khéo léo tiếp xúc với bệnh nhân. Lắng nghe những khó khăn, những nghi ngờ của họ. Giải thích an ủi giúp cho họ phát sanh lòng tin. Nói về cảnh khổ ở thế gian và cảnh vui cõi Phật; khuyên họ buông bỏ tất cả mọi thứ, chỉ nhất tâm niệm Phật.

3. Khuyên bệnh nhân có việc gì cần giao lại cho con cháu, người thân, thì nên làm ngay. Khuyên bệnh nhân nên bố thí những vật sở hữu của mình để tăng thêm phước lành.

4. Ban Trợ niệm nên đặt tượng Phật A-di-đà trước giường bệnh nhân, sao cho bệnh nhân dễ nhìn thấy được. Nếu nhà chật hẹp, hoặc không sạch sẽ, không thể treo được, thì ta có thể thỉnh tượng Phật đến trước mặt bệnh nhân mỗi ngày hai đến ba lần để hình ảnh Phật đi vào tâm thức họ. Không cần treo hình cổ định trên tường hay đặt trên bàn.

5. Không nên đốt nhang quá nhiều sẽ làm khói xông nồng, ảnh hưởng đến việc hô hấp của bệnh nhân.

6. Sau khi an trí tượng Phật xong, trưởng ban sắp xếp cho các thành viên ngồi hoặc đứng cho ổn định. Mọi người phải ngồi cách xa người bệnh khoảng 2 thước, chú tâm niệm Phật; không được đi kinh hành. Việc này giúp bệnh nhân an tâm, không bị ảnh hưởng bởi sự ồn ào, lộn xộn của ban Trợ niệm mà mất chánh niệm.

7. Khi niệm, ban Trợ niệm nên chia thành nhóm, mỗi nhóm từ 5-10 người. Mỗi nhóm thay nhau niệm từ 1-2 tiếng đồng hồ. Nếu số người trợ niệm

ít, thì bất đắc dĩ chúng ta có thể dùng mấy niệm Phật hỗ trợ thêm cho bệnh nhân để khởi chánh niệm.

8. Kiểm tra xem tờ thông báo, tờ hồi hướng đã dán xong chưa, không khí trong phòng có thoáng mát không. Nếu trời nóng, có thể mở quạt máy, nhưng không được thổi thẳng vào người bệnh (hoặc người đã vắng sanh).

9. Khi bước vào trợ niệm, các thành viên nên xem người bệnh mình đang trợ niệm đó là người thân thuộc của mình.

10. Nếu thần thức bệnh nhân còn tỉnh táo, người trưởng ban trợ niệm **KHAI THỊ**, khuyên họ nên buông bỏ vạ duyên để niệm theo tiếng Phật hiệu, có thể niệm trong tâm hoặc lắng tai nghe.

11. Khi đến trợ niệm, **thấy bệnh nhân nguy cấp** thì không cần thiết lập bàn thờ, **phải lập tức đến trước bệnh nhân niệm câu Phật hiệu.**

12. Khi trợ niệm không nhất thiết phải mặc áo lễ, nếu mặc được thì tốt, còn không thì cũng không sao. Khi niệm, không phan duyên.

13. Khi đắp mền cho bệnh nhân, cần hai người cầm hai đầu mền nhẹ nhàng kéo lên khỏi ngực, chí thành niệm chú vãng sanh 3 lần, rồi nhất tâm niệm: NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

(hoặc A DI ĐÀ PHẬT tùy theo ý của người bệnh)

14. Khi ở trước bệnh nhân, ta không hỏi, không nói những chuyện linh tinh, chỉ nên có câu niệm Phật mà thôi.

15. Khi đang trợ niệm, muốn uống nước, xin hãy ra ngoài để không làm phân tâm người khác và cũng là thái độ cung kính người vãng sanh.

16. Khi người bệnh muốn thay đồ tắm rửa hay đổi thế nằm, ta có thể thuận theo, nhưng phải nhẹ nhàng cẩn thận. Nếu họ không chịu hoặc bị á khẩu không nói được, thì ta không nên tự ý làm, vì người sắp chết thân thể đau nhức, nếu ép họ di chuyển,

đổi chỗ nằm hoặc tắm rửa, thay quần áo, thì vô tình ta làm cho họ càng thêm đau đớn.

17. Khi niệm, ta có thể dùng khánh hoặc mõ nhỏ để hỗ trợ thêm. Khi đánh mõ hoặc khánh, phải đánh nhẹ nhàng, thanh thoát. Không được đánh quá lớn, át tiếng niệm Phật, cũng không được đánh quá nhanh. Nếu người bệnh thần kinh yếu thì ta không được dùng khánh, chỉ dùng mõ nhỏ đánh mà thôi. Tuy nhiên, cũng tùy trường hợp, nếu bệnh nhân không ưa tiếng mõ, tiếng khánh, thì ban Trợ niệm không cần pháp khí.

18. Nên tùy theo sức của bệnh nhân mà người trợ niệm có thể niệm giọng cao thấp, nhanh chậm. Quan trọng là khi niệm, mỗi câu mỗi chữ phải rõ ràng phân minh, khiến cho câu Phật hiệu đi vào tai, thấm vào tâm thức người bệnh. Được vậy, họ mới có sự lợi ích.

19. Khi bệnh nhân sắp tắt hơi, ban Trợ niệm chỉ nhất mực phát tâm niệm Phật, cho dù có mùi hôi thối. Để giảm bớt mùi hôi, ta có thể đốt nhang trầm,

để nhiều đĩa trà thơm... trong phòng bệnh hoặc để nước đá lạnh. Tuy nhiên, đừng để nước đá quá gần thân xác người bệnh.

20. Có bệnh nhân do nghiệp chướng nặng nề, khó chịu không muốn nghe Niệm Phật. Hoặc thấy người thân của mình như cha mẹ, ông bà, anh em... đã chết đến rủ đi. Hoặc thấy oan hồn, quỷ sứ đến đòi mạng... Đây là những oan gia trái chủ của bệnh nhân xuất hiện, làm trở ngại sự vãng sanh. Lúc này vị trưởng ban phải khẩn thiết đối trước hình Phật, **khai thị cho oan gia trái chủ** của người bệnh. Và đến bàn thờ Phật **quỳ lạy sám hối** cho người bệnh, giúp cho họ nghiệp chướng được tiêu trừ vãng sanh về cõi Phật. Gia đình có thể phát nguyện trì tụng kinh Địa tạng vào lúc này là tốt nhất.

21. Khi trợ niệm, thấy bệnh nhân dần dần đi vào hôn trầm, giống như đang ngủ, người trợ niệm có thể dùng khánh để kể bên tai của bệnh nhân gõ lên một tiếng hoặc nhiều tiếng, nhắc bệnh nhân tỉnh giác niệm Phật.

22. Sau khi người bệnh tắt thở, trong vòng 8 tiếng đồng hồ, ban Trợ niệm không được ngưng tiếng niệm Phật.

Công việc trợ niệm đến đây là xong, ban Trợ niệm tụng bài hồi hướng, đánh lễ lui ra.



III. NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI GIA ĐÌNH NGƯỜI BỆNH

Muốn được điều lợi ích cho người mất, xin quý vị hãy nghe theo những lời chỉ dẫn sau đây:

1. Người thân bị bệnh, gia đình phải tận tình chăm sóc. Chiều ý để tâm người bệnh thấy đó mà vui vẻ hướng tâm niệm Phật.

2. Nếu người bệnh chưa quy y, thì gia đình nên thỉnh chư Tăng, các bậc đức độ đến quy y cho người ấy.

3. Trong gia đình hoặc bạn bè, có người nào khi sống gây oán thù với người bệnh, nếu không giải

tỏa và cảm thông cho nhau được, thì khi người bệnh hấp hối, những người kể trên không được đến thăm nom, tiếp xúc. Cũng vậy, người nào được người bệnh rất yêu thương, gắn bó không rời, thì khi hấp hối, người thân yêu ấy không được đứng đối diện, sẽ tạo nên tình cảm luyến ái khiến người bệnh không thể tự tại vãng sanh được.

4. Người bệnh nằm ở bệnh viện, nếu người nhà thấy bệnh tình họ khó qua khỏi được, thì nên lập tức đưa về nhà, sắp đặt chỗ thanh tịnh, hướng cho họ niệm Phật. Người nhà phải liên lạc mời ban Trợ niệm sớm bắt đầu công việc niệm Phật. Trong lúc di chuyển bệnh nhân, gia đình phải lớn tiếng niệm Phật; cử một người trong gia đình nói bên tai, thức tỉnh họ niệm Phật. Khi về đến nhà hoặc sắp xếp xong, có thể đắp mền và khai thị.

5. Gia đình phải quét dọn sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng phòng ngủ, giường nằm của bệnh nhân. Bốn chân giường phải kê bốn chén nước,

hoặc rải bột tro dưới đất, tránh côn trùng giun, kiến.. bò lên làm bệnh nhân khó chịu, gây chướng ngại cho sự vãng sanh. Nếu trong nhà có nuôi súc vật như chó, mèo v.v... thì nên nhốt chúng lại, hoặc canh chừng cẩn thận, không để chúng đến gần người bệnh.

6. Gia đình đã mời ban Trợ niệm thì không được mời các thầy bùa, thầy đám, phù thủy ngoại đạo khác. Nếu có điều trở ngại trong lúc trợ niệm, gia đình nên trực tiếp gặp trưởng ban Trợ niệm để bàn bạc.

7. Khi người thân bạn bè tới thăm viếng, gia đình nên dặn họ trước rằng, khi vào gặp bệnh nhân, **không nên khóc lóc**, kể lể, khơi dậy niềm đau nỗi khổ cho họ. Không nên **đụng chạm** vào cơ thể người bệnh vì lúc này họ rất đau đớn. Ta đề nghị khách thăm chỉ nên khuyên bệnh nhân buông bỏ mọi việc, hướng tâm niệm Phật. Nếu khách thăm đồng ý như thế thì gia đình mới cho vào, đồng thời

mời họ cùng tham gia niệm Phật. Con cháu người thân cần bàn thảo việc gì, thì nên đi tránh ra một nơi khác, không để người bệnh nghe thấy. Trong khi mọi người đang trợ niệm, gia đình cố gắng **không gây ra các tạp âm**, hoặc các tiếng động lớn (ho, hắt hơi...) làm bệnh nhân giật mình, thì khó thành tựu được.

8. Khi người bệnh hấp hối cho đến lúc tắt thở, gia đình con cháu phải bình tĩnh niệm Phật, và niệm liên tục niệm Phật đến ít nhất 8 tiếng đồng hồ.

9. Sau 8 tiếng, mới bắt đầu lau thân thể người mất. Nếu xác bị cứng thì ta có thể dùng nước nóng đắp lên là được. Tiếp đó họp gia đình, lập ban tổ chức lễ tang, phân công nhiệm vụ từng người. Liên hệ trại hòm. Lập danh sách người thân, may tang phục.

10. Nên cúng chay, đãi khách món chay, ngọt. Không rượu bia, ca hát. Không thuê và nhận phúng

điều **kèn trống**. Nên mở máy niệm Phật suốt những ngày tang. Không được đốt giấy tiền vàng bạc.

11. Từ lúc người chết ra đi cho đến 49 ngày nên ăn chay, kiêng cử sát sanh, uống rượu, tà dâm, phải tích cực phóng sanh làm phước.

IV. PHỤ LỤC

LỜI CĂN DẶN CỦA NGƯỜI BỆNH

Trường hợp sợ người thân mình không làm đúng theo chánh pháp, lúc còn sống quý vị nên viết một bản di chúc dặn dò con cháu. Trong lời dặn dò, người viết nên tập trung dặn kỹ con cháu người thân phải làm mọi việc cần thiết giúp mình vãng sanh về cõi Tịnh độ của Phật A-di-đà.

Xin gợi ý nội dung lời dặn như sau:

Ông/Bà tên ..., pháp danh: ...

Các con cháu và mọi người trong gia quyến hãy nghe theo những lời ông/bà căn dặn những điều như sau:

Cả một đời cha (mẹ / ông/bà) quy y Tam bảo, chuyên niệm Phật A-di-đà, được hưởng nhiều sự lợi ích tốt lành. Nếu các con cháu và người thân nếu thật sự có lòng hiếu thảo thì phải nghe theo lời của ông/bà, giúp ông/ bà được sanh về cõi Phật A-di-đà. Đó mới là sự báo hiếu lớn nhất. Ông/bà sẽ mãn nguyện ra đi.

Các con phải biết, con người khi sắp tắt thở, giống như con rùa bị lột xác, vô cùng đau khổ. Nếu các con thấy lòng muốn cho ông/bà được chết tốt lành, mong toàn thể các con phải vì ông/bà mà hoàn thành tốt tâm nguyện của ông/bà.

Khi thấy ông/ bà bị bệnh, nhất là lúc hấp hối, con cháu hãy làm theo những lời căn dặn như sau:

1. Lập tức đi mời ban Trợ niệm đến niệm Phật cho ông/ bà. Khi ban Trợ niệm đến, gia đình phải

nghe theo sự hướng dẫn của họ, không được làm trái ngược. Nếu có chư Tăng đến, con cháu phải hết lòng cung kính.

2. Khi ban Trợ niệm niệm Phật, gia đình không được động đậy, di chuyển, thân thể để tắm rửa, thay quần áo cho ông/bà; lại càng không được gào thét, khóc lóc, kể lể, than van. Con cháu phải giữ gìn cho yên lặng và cùng trì niệm câu Phật hiệu A DI ĐÀ PHẬT, hết lòng cầu Phật tiếp dẫn ông/bà vãng sanh về cõi Phật.

3. Trường hợp ông/bà bị hôn mê bất tỉnh, hơi thở sắp tắt, thì con cháu không được mời bác sĩ đến chích thuốc, hô hấp hoặc làm những việc cấp cứu khác để tránh tâm lý ông/bà bị dao động hoặc gia tăng sự đau khổ. Các con cháu phải vì ông/ bà mà thành tâm niệm Phật. Như thế mới là người con, người cháu hiếu thảo.

4. Khi ông/bà tắt thở trong vòng 24 tiếng đồng hồ, con cháu phải cố giữ tiếng niệm Phật sao cho

không được gián đoạn, phải luân phiên niệm Phật trong vòng 24 tiếng đồng hồ. Sự trợ niệm vào giờ phút này cho ông/ bà là sự giúp đỡ vô cùng to lớn. Con cháu có thương ông/bà, thì không gì hơn là ngay lúc này niệm Phật A-di- đà.

5. Còn việc thay quần áo, nhập liệm, tang lễ, tụng kinh phải chờ qua 24 giờ mới được tiến hành. Trừ trường hợp, thời tiết khí hậu oi bức, sợ có mùi hôi thối, thì nên tùy duyên, con cháu có thể đốt nhang trầm hoặc để nước bên cạnh thi thể ông/bà.

6. Trước và sau tang lễ và trong suốt 49 ngày, việc cúng tế đãi khách... toàn bộ phải dùng đồ chay, tuyệt đối không được sát sanh để tránh gia tăng nghiệp tội cho ông/bà. Toàn thể gia đình nên ăn chay, niệm Phật, làm các việc thiện lành, hồi hướng cho ông/bà. Được như vậy, ông/bà mới hưởng niềm vui an lạc. Con cháu nhờ đó cũng hưởng sự vui sướng cát tường, tương lai tươi sáng.

7. Việc tang lễ, cúng tế phải theo nghi thức của Phật giáo, lấy việc niệm Phật làm chính, con cháu không được phô trương rầm rộ, phung phí tiền của, cần phải tiết kiệm.

Ông/bà hy vọng từ đây về sau cả gia đình phát tâm tin Phật, niệm Phật. Làm được vậy, con cháu nhất định hưởng được sự bình an hạnh phúc. Mong các con, các cháu nghe theo và làm theo đúng như lời ước nguyện của ông/bà.

Nam mô A- di- đà Phật

Người nói...

Người làm chứng...





GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM **CHÙA ĐỊA TẠNG**

ĐC: 27A, Khu 2, Ấp 7, An Phước, Long Thành, ĐN



FB: CHÙA ĐỊA TẠNG

TÌ KHEO NI

THÍCH NỮ DIỆU AN

Email: Dieuan2009@gmail.com

ĐT: 0378 200 600 (VIBER/ZALO)

